



第十五屆全國運動會群眾賽事活動
乒乓球項目香港特區運動員代表甄選賽

男子50-59歲組 - 賽程表

地點：聯和墟體育館



修訂於30/4/2025

1/4

1	雷家文	雷家文			
X	-				
		MC-7 / 4-May / 10:00 / T0			
X	-				
		江陽宜			
4	江陽宜				
			MC-39 / 4-May / 12:00 / T0		
5	黃少峰	黃少峰			
X	-				
		MC-8 / 4-May / 10:00 / T0			
X	-				
		劉宏方			
8	劉宏方				
				MC-55 / 4-May / 13:00 / T0	
9	趙勁	趙勁			
X	-				
		MC-9 / 4-May / 10:00 / T0			
X	-				
		黃偉雄			
12	黃偉雄				
			MC-40 / 4-May / 12:00 / T0		
13	尹偉權	尹偉權			
X	-				
		MC-10 / 4-May / 10:00 / T0			
X	-				
		鄭偉健			
16	鄭偉健				
17	邱傑豪	邱傑豪			
X	-				
		MC-11 / 4-May / 10:00 / T0			
X	-				
		田居易			
20	田居易				
			MC-41 / 4-May / 12:00 / T0		
21	莊建業				
	MC-1 / 4-May / 10:00 / T0				
22	謝偉強				
		MC-12 / 4-May / 11:00 / T0			
X	-				
		楊國柱			
24	楊國柱				
				MC-56 / 4-May / 13:00 / T0	
25	嚴一風	嚴一風			
X	-				
		MC-13 / 4-May / 10:00 / T0			
X	-				
		陳振輝			
28	陳振輝				
			MC-42 / 4-May / 12:00 / T0		
29	劉志達	劉志達			
X	-				
		MC-14 / 4-May / 11:00 / T0			
X	-				
		黎冠璋			
32	黎冠璋				



第十五屆全國運動會群眾賽事活動
乒乓球項目香港特區運動員代表甄選賽

男子50-59歲組 - 賽程表

地點：聯和墟體育館



修訂於30/4/2025

2/4

33	卓建南	卓建南			
X	-		MC-15 / 4-May / 11:00 / T0		
X	-				
36	楊志強	楊志強		MC-43 / 4-May / 12:00 / T0	
37	陳浩權	陳浩權			
X	-		MC-16 / 4-May / 11:00 / T0		
X	-				
40	黃浩焜	黃浩焜			MC-Q-3
41	李春良	李春良		MC-57 / 4-May / 13:00 / T0	
X	-		MC-17 / 4-May / 11:00 / T0		
43	岑偉達				
44	MC-2 / 4-May / 10:00 / T0 蔡昂			MC-44 / 4-May / 12:00 / T0	
45	何志偉	何志偉			
X	-		MC-18 / 4-May / 11:00 / T0		
X	-				
48	馮偉航	馮偉航			
49	余健信	余健信			
X	-		MC-19 / 4-May / 11:00 / T0		
X	-				
52	嚴忠義	嚴忠義		MC-45 / 4-May / 12:00 / T0	
53	曾志超				
54	MC-3 / 4-May / 10:00 / T0 賴益豐		MC-20 / 4-May / 11:00 / T0		
X	-				
56	翁狄偉	翁狄偉			MC-Q-4
57	黃銘豪	黃銘豪		MC-58 / 4-May / 13:00 / T0	
X	-		MC-21 / 4-May / 11:00 / T0		
X	-				
60	鄭寧	鄭寧		MC-46 / 4-May / 12:00 / T0	
61	李文全	李文全			
X	-		MC-22 / 4-May / 11:00 / T0		
X	-				
64	陳嘉輝	陳嘉輝			



第十五屆全國運動會群眾賽事活動
乒乓球項目香港特區運動員代表甄選賽

男子50-59歲組 - 賽程表

地點：聯和墟體育館



修訂於30/4/2025

3/4

65	方漢平	方漢平			
X	-				
		MC-23 / 4-May / 14:00 / T0			
X	-				
		吳少文			
68	吳少文				
			MC-47 / 4-May / 16:00 / T0		
69	沈良	沈良			
X	-				
		MC-24 / 4-May / 14:00 / T0			
X	-				
		方日偉			
72	方日偉				
			MC-59 / 4-May / 17:00 / T0		MC-Q-5
73	鄺國興	鄺國興			
X	-				
		MC-25 / 4-May / 14:00 / T0			
75	李啟陽				
	MC-4 / 4-May / 13:00 / T0				
76	陳永強				
			MC-48 / 4-May / 16:00 / T0		
77	鍾建文	鍾建文			
X	-				
		MC-26 / 4-May / 14:00 / T0			
X	-				
		顏偉華			
80	顏偉華				
81	莫德源	莫德源			
X	-				
		MC-27 / 4-May / 14:00 / T0			
X	-				
		董沛安			
84	董沛安				
			MC-49 / 4-May / 16:00 / T0		
85	鄧紹德				
	MC-5 / 4-May / 13:00 / T0				
86	黃敏軒				
		MC-28 / 4-May / 14:00 / T0			
X	-				
		何可標			
88	何可標				
			MC-60 / 4-May / 17:00 / T0		MC-Q-6
89	丘和風	丘和風			
X	-				
		MC-29 / 4-May / 14:00 / T0			
X	-				
		黃景輝			
92	黃景輝				
			MC-50 / 4-May / 16:00 / T0		
93	林振鵬	林振鵬			
X	-				
		MC-30 / 4-May / 14:00 / T0			
X	-				
		丘鋒元			
96	丘鋒元				



第十五屆全國運動會群眾賽事活動
乒乓球項目香港特區運動員代表甄選賽

男子50-59歲組 - 賽程表

地點：聯和墟體育館



修訂於30/4/2025

4/4

97	陳嘉耀	陳嘉耀			
X	-				
		MC-31 / 4-May / 15:00 / T0			
X	-				
		譚栢偉			
100	譚栢偉				
			MC-51 / 4-May / 16:00 / T0		
101	朱紹明	朱紹明			
X	-				
		MC-32 / 4-May / 15:00 / T0			
X	-				
		馮偉傑			
104	馮偉傑				MC-Q-7
			MC-61 / 4-May / 17:00 / T0		
105	梁建宗	梁建宗			
X	-				
		MC-33 / 4-May / 15:00 / T0			
107	范健國				
	MC-6 / 4-May / 13:00 / T0				
108	梁健祖				
			MC-52 / 4-May / 16:00 / T0		
109	陳銳霖	陳銳霖			
X	-				
		MC-34 / 4-May / 15:00 / T0			
X	-				
		房順靚			
112	房順靚				
113	葉偉倫	葉偉倫			
X	-				
		MC-35 / 4-May / 15:00 / T0			
X	-				
		鄺耀煒			
116	鄺耀煒				
			MC-53 / 4-May / 16:00 / T0		
117	詹俊業	詹俊業			
X	-				
		MC-36 / 4-May / 15:00 / T0			
X	-				
		何偉賢			
120	何偉賢				MC-Q-8
			MC-62 / 4-May / 17:00 / T0		
121	梁耀雄	梁耀雄			
X	-				
		MC-37 / 4-May / 15:00 / T0			
X	-				
		洪朝泉			
124	洪朝泉				
			MC-54 / 4-May / 16:00 / T0		
125	章俊明	章俊明			
X	-				
		MC-38 / 4-May / 15:00 / T0			
X	-				
		陳志偉			
128	陳志偉				



第十五屆全國運動會群眾賽事活動
乒乓球項目香港特區運動員代表甄選賽

男子50-59歲組 - 賽程表

地點：荔枝角體育館



修訂於30/4/2025

Stage II

MC-Q-1	#N/A				
	MC-63 / 1-Jun / 12:30 / T0				
MC-Q-2	#N/A				
		MC-69 / 1-Jun / 13:30 / T0			
MC-Q-3	#N/A				
	MC-64 / 1-Jun / 12:30 / T0				
MC-Q-4	#N/A				
			MC-74 / 1-Jun / 14:30 / T0	冠軍	
MC-Q-5	#N/A				
	MC-65 / 1-Jun / 12:30 / T0				
MC-Q-6	#N/A				
		MC-70 / 1-Jun / 13:30 / T0			
MC-Q-7	#N/A				
	MC-66 / 1-Jun / 12:30 / T0				
MC-Q-8	#N/A			亞軍	
		MC-69 的負方		季軍	
			MC-73 / 1-Jun / 14:30 / T0		
		MC-70 的負方			
				第4名	
	MC-63 的負方				
		MC-67 / 1-Jun / 13:30 / T0			
	MC-64 的負方				
			MC-72 / 1-Jun / 14:30 / T0	第5名	
	MC-65 的負方				
		MC-68 / 1-Jun / 13:30 / T0			
	MC-66 的負方				
				第6名	
		MC-67 的負方		第7名	
			MC-71 / 1-Jun / 14:30 / T0		
		MC-68 的負方			
				第8名	